CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Số: KH1T-11/15h00/NABO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG TRÊN KHU VỰC NAM BỘ

(Tháng 11/2026)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 10/2026

- Xu thế chung:

Từ ngày 1-5/10 và từ 18-23/10 rãnh áp thấp kết hợp với hội tụ gió trên cao đi qua khu vực Nam Bộ. Từ ngày 6-13/10 dải hội tụ nhiệt đới có trục 5-10°N đi qua Nam Bộ và khu vực Nam Biển Đông. Những ngày còn lại khu vực chịu ảnh hưởng chủ yếu từ rìa phía nam áp cao lạnh lục địa.

Trên cao, áp cao cận nhiệt đới có trục qua Bắc Bộ và phía Bắc Biển Đông.

Gió trên khu vực Nam Bộ đổi hướng trong 10 ngày đầu, những ngày sau chuyển hướng đông bắc đến đông cường độ yếu đến trung bình.

- Thời tiết nguy hiểm:

Không xuất hiện bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) trên Biển Đông.

Nắng nóng còn xuất hiện vài ngày ở một số khu vực như TPHCM, Đồng Nai, Vĩnh Long với nhiệt độ cao nhất 35-36 độ.

Khá nhiều ngày có mưa rất to như tại tại Lê Minh Xuân - TPHCM 120mm, (01/10), Cát Tiên - Lâm Đồng 134.7mm (02/10), Đăk Lua - Đồng Nai 181.4mm (02/10), Bình Phong Thạnh - Tây Ninh 105mm (08/10), Lung Lớn - An Giang 106.4mm (12/10), Bến Sỏi – Tây Ninh 122.6mm (13/10), Trà Cú – Vĩnh Long 122mm (13/10), Mỹ Tú – Cần Thơ 114.4mm (4/10), Vọng Đông – An Giang 195.2mm(17/10), Bù Nho - Đồng Nai 21.8mm(20/10), Đăk Mil - Đăk Nông 158.1mm (21/10), Thạnh Đông – An Giang 139mm (22/10), Phú Tân - Cà Mau 121.6mm (22/10)...

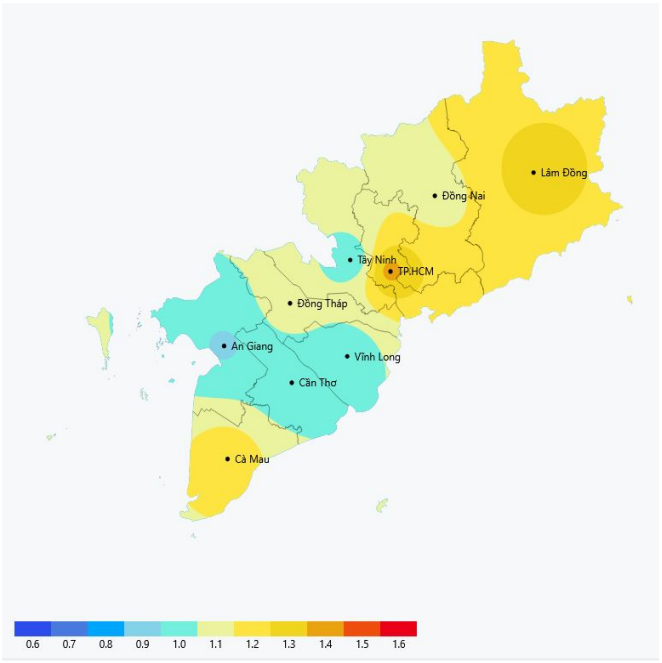
Trên biển, gió có cường độ phổ biến yếu đến trung bình, riêng Huyền Trân có gió giật mạnh nhất 18m/s ngày 5/10.

- Nhiệt độ:

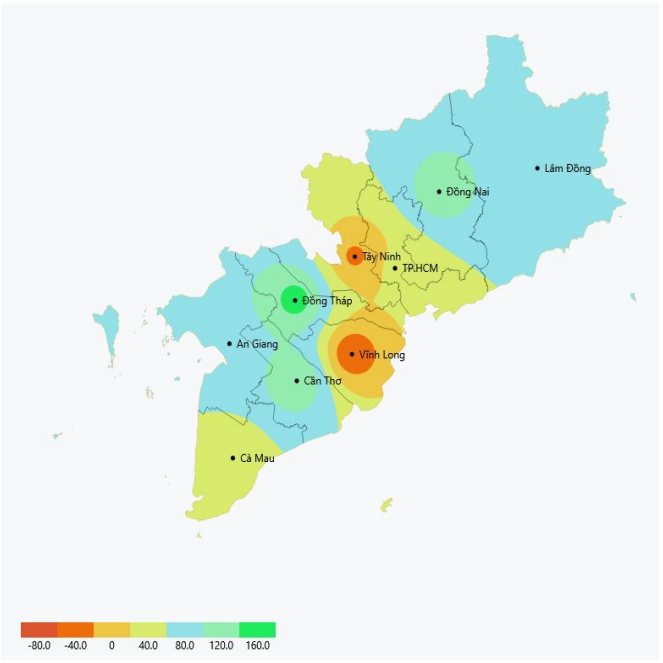
Nhiệt độ trung bình phổ biến giảm so với tháng 9, tuy nhiên vẫn ở mức cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) từ 0.9-1.3 độ. Nhiệt độ cao nhất tháng diễn ra ở Biên Hòa với mức 36.2 độ ngày 01/10. Nhiệt độ thấp nhất tháng 12.0 độ ở Đà Lạt ngày 26/10.

- Lượng mưa:

Tổng lượng mưa tháng phổ biến xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN, riêng Tây Ninh và Vĩnh Long thấp hơn so với TBNN. Lượng mưa tháng lớn nhất diễn ra tại Cát Tiên-Lâm Đồng 633.2mm.



Hình 1: Bản đồ chuẩn sai nhiệt độ trung bình tháng 10/2026 (°C)



Hình 2: Bản đồ chuẩn sai lượng mưa tháng 10/2026 (mm)

2. Dự báo xu thế khí hậu tháng 11/2026

- Xu thế chung:

El Niño tiếp tục hoạt động với cường độ rất mạnh.

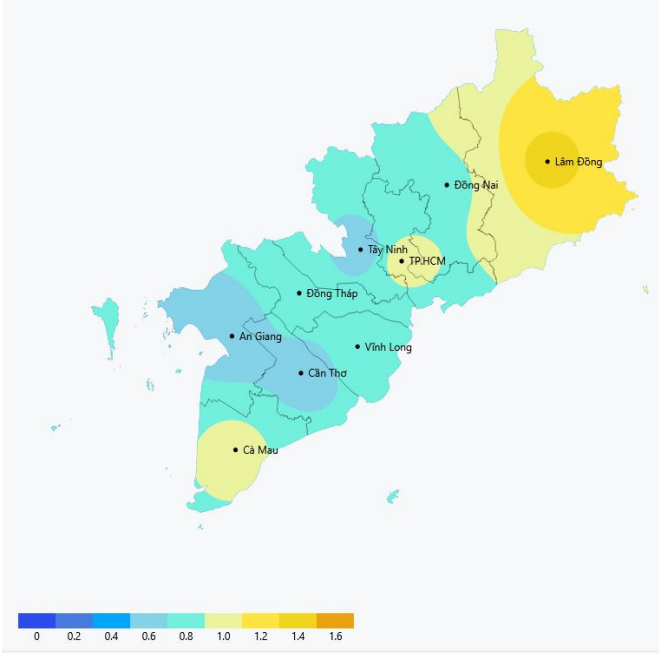
Không khí lạnh trên lục địa Trung Quốc tiếp tục xâm nhập xuống các khu vực nước ta và tác động yếu đến Nam Bộ.

Rãnh thấp xích đạo kết hợp với hội tụ gió trên cao tác động yếu đến khu vực Nam Bộ trong tuần đầu. Tuần giữa và cuối tháng áp cao cận nhiệt đới hạ trục xuống phía nam và khống chế khu vực.

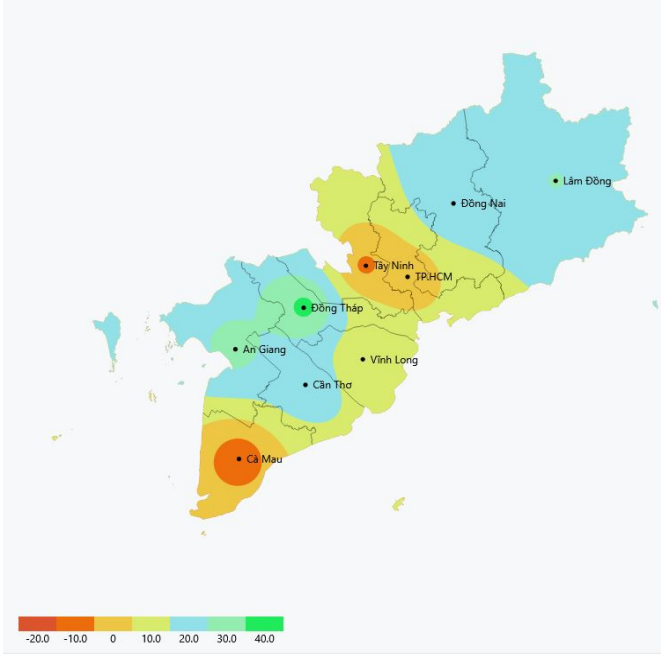
Gió mùa Đông Bắc có cường độ trung bình đến mạnh trên vùng biển khu vực Nam Bộ.

Tổng lượng mưa tháng 11 phổ biến ở mức xấp xỉ đến thấp hơn TBNN, mưa xuất hiện nhiều hơn trong tuần đầu, tuần giữa và cuối

tháng mưa giảm dần (mùa mưa kết thúc trong nửa đầu tháng 11).
Nhiệt độ tháng 11 ở mức cao hơn TBNN, một số ngày có nắng nóng cục bộ.
Ít khả năng xuất hiện xoáy thuận nhiệt đới trên Biển Đông.
- Xu thế nhiệt độ:
Nhiệt độ trung bình tháng 11 phổ biến cao hơn TBNN (Hình 3) từ 0.5-1.3°C. Nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 30-33 độ, có ngày 34-36 độ. Nhiệt độ thấp nhất phổ biến 24-27 độ, có nơi dưới 24 độ.
- Xu thế lượng mưa:
Tổng lượng mưa tháng 11 phổ biến xấp xỉ đến thấp hơn TBNN (Hình 4). Mưa xuất hiện nhiều hơn trong khoảng 10 ngày đầu. Tổng số ngày mưa phổ biến từ 7-15 ngày.
- Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm và khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội:
Đề phòng dông lốc, sét và gió giật mạnh gây nguy hiểm cho người, thiệt hại tài sản.
Các đợt gió mùa đông bắc mạnh kèm theo thời tiết xấu gây nguy hiểm cho tầu thuyền hoạt động trên Biển.



Hình 3: Bản đồ dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình tháng 11/2026 (°C)



Hình 4: Bản đồ dự báo chuẩn sai lượng mưa tháng 11/2026 (mm)

3. Dự báo nhiệt độ trung bình và lượng mưa thời đoạn 10 ngày tháng 11/2026

Khu Khu vực dự báo	10 ngày đầu		10 ngày giữa		Những ngày cuối		Cả tháng	
	Ttb (°C)	R (mm)	Ttb (°C)	R (mm)	Ttb (°C)	R (mm)	Ttb (°C)	R (mm)
Thành phố Hồ Chí Minh	27.8-28.8	40-90	27.6-28.6	20-60	27.4-28.4	20-50	27.6-28.6	80-180
Lâm Đồng	22.6-23.6	40-90	22.3-23.3	30-70	22-23	20-50	22.3-23.3	90-190
Đồng Nai	26.7-27.7	30-80	26.5-27.5	20-60	26.3-27.3	10-40	26.5-27.5	60-160
Tây Ninh	27.3-28.3	50-100	27.1-28.1	40-80	26.9-27.9	20-50	27.1-28.1	110-210
Vĩnh Long	27.4-28.4	40-90	27.2-28.2	20-60	27-28	20-50	27.2-28.2	80-180
Cần Thơ	27.5-28.5	30-80	27.3-28.3	10-50	27.1-28.1	10-40	27.3-28.3	50-150
Đồng Tháp	27.4-28.4	30-80	27.2-28.2	10-50	27-28	10-40	27.2-28.2	50-150
An Giang	27.5-28.5	40-90	27.4-28.4	20-60	27.3-28.3	20-50	27.4-28.4	80-180
Cà Mau	27.7-28.7	50-100	27.4-28.4	30-70	27.2-28.2	20-50	27.4-28.4	100-200

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 01/12/2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Tin phát lúc: 15h00

Lê Mạnh Dũng